

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022**Ket qua - Ngay thu hai****Event 217 Nam 50 M . Ngua**

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Duy, Khoi	25	TP Ho Chi Minh	25.80	26.15	
2	Cao Van, Dung	19	Ha Noi	27.00	27.27	
3	Trinh Truong, Vinh	15	TP Ho Chi Minh	28.00	27.52	
4	Le Nguyen, Thanh Dan	16	TP Ho Chi Minh	28.72	28.64	
5	Hoang Tan, Khai	14	TP Ho Chi Minh	30.00	29.97	
6	Vo Dinh, Phi	17	Hai Phong	28.90	31.42	
7	Nguyen Huu, Duc	15	Ha Noi	29.50	31.71	
8	Le Manh, Cuong	16	Ha Noi	29.00	31.92	
9	Ha Van, Toan	13	Ha Noi	34.60	33.95	
10	Ha Huy, Tien	12	Ha Noi	37.50	35.06	
11	Nguyen Hoang, Khang	19	Vinh Long	26.00	38.65	
12	Le Gia, Phuc	11	Thanh Hoa	39.00	40.48	
13	Le Anh, Bao Thai	18	Thanh Hoa	NT	40.80	
14	Bui Van, Hieu	11	Thanh Hoa	NT	42.00	
15	Le Viet, Hoang	10	Thanh Hoa	NT	44.32	
16	Nguyen Van, Manh	11	Thanh Hoa	NT	48.04	

Event 218 Nu 50 M . Ngua

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Quynh, Nhu	14	Dong Nai	30.00	30.44	
2	Nguyen Ngoc, Thuy Tien	14	TP Ho Chi Minh	31.22	31.36	
3	Pham Thi, Van	17	Thanh Hoa	29.60	31.38	
4	Hoang Thi, Trang	21	Thanh Hoa	NT	32.44	
5	Pham Nguyen, Nhu Y	15	Vinh Long	30.00	33.40	
6	Dang Hoang, Bao Tien	19	TP Ho Chi Minh	NT	33.68	
7	Le Thi, Kim Ngan	11	An Giang	34.00	34.26	
8	Dinh Thi, Ngoc Diep	15	Ha Noi	32.05	34.60	
9	Phan Thi, Kim Lien	13	Dong Thap	31.80	35.10	
10	Le Thi, Thanh Tuyen	13	Dong Nai	31.20	35.31	
11	Nguyen Ngoc, Giang	13	Ha Noi	36.50	36.29	
12	Nguyen Ngoc, Huyen Tran	11	Ben Tre	36.00	37.44	
13	Nguyen Thu, Thao	16	Ha Noi	32.00	58.06	
---	Pham Thi, Thuy Hoa	14	Thanh Hoa	39.00	X36.94	
---	Tran Thi, Diep Chi	12	Thanh Hoa	41.00	X47.04	
---	Nguyen Thi, Nhat Lam	19	Vinh Long	31.00	NS	

Event 219 Nam 50 M . VHCV

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thanh, Loc	27	TP Ho Chi Minh	15.60	16.15	
2	Do Dinh, Toan	25	TP Ho Chi Minh	15.65	16.61	
3	Nguyen Tien, Dat	18	TP Ho Chi Minh	17.00	16.63	
4	Truong Minh, Quan	18	Quan Doi	16.00	17.04	
5	Nguyen Dac, Thang	18	Thai Binh	NT	17.52	
6	Dang Duc, Manh	20	Quan Doi	16.00	17.73	
7	Dang Manh, Cuong	17	TP Ho Chi Minh	17.90	17.85	
8	Bui Van, Truong	16	Phu Tho	16.10	17.86	
9	Nguyen Duy, Bao	15	Tay Ninh	17.80	18.12	
10	Nguyen Dinh, Khiết	14	Hai Duong	17.00	18.56	
11	Do Thanh, Thao	19	Quan Doi	16.00	18.75	
12	Nguyen Phi, Ha	16	Thanh Hoa	15.80	18.76	
13	Kim Anh, Kiet	18	Quan Doi	16.00	19.32	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022**Ket qua - Ngay thu hai****(Event 219 Nam 50 M . VHCV)**

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
14	Le Khuong, Duy	14	Thanh Hoa	NT	19.69	
15	Nguyen Ngoc, Quang Minh	16	TP Ho Chi Minh	20.00	19.86	
16	Pham Nhat, Anh	14	Nam Dinh	19.00	20.84	
17	Nguyen Van, Thanh	16	Nam Dinh	20.00	20.95	
18	Nguyen Quoc, Dat	15	Tay Ninh	19.70	20.98	
19	Nguyen Tan, Dat	13	Tay Ninh	21.50	21.56	
20	Tran Anh, Nguyen	13	Tay Ninh	22.50	25.47	
---	Dinh Ngoc, Anh	17	Thai Binh	NT	X21.67	

Event 220 Nu 50 M . VHCV

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Thu	20	Hai Duong	18.00	18.76	
2	Nguyen Thi, Thao	18	Nam Dinh	18.00	18.85	
3	Dao Thi, Kim Anh	18	Quan Doi	18.00	20.29	
4	Lam Nhat, Vy	17	Tay Ninh	19.80	20.32	
5	Mai Ngoc, Nhu Truc	16	Quan Doi	18.00	20.35	
6	Vu Thi, Hong Nhung	18	Nam Dinh	19.00	20.88	
7	Pham Hoai, Anh	16	Thanh Hoa	20.00	21.08	
8	Nguyen Thi, Thuy	18	Nam Dinh	20.00	21.30	
9	Ta Hoang, Minh Anh	21	TP Ho Chi Minh	20.00	21.53	
10	Nguyen Ngoc, Son	14	Dong Nai	20.00	21.64	
11	Thach Thi, Thao Suong	17	Quan Doi	19.00	21.70	
12	Son Thi, My Nhung	16	Quan Doi	19.50	21.94	
13	Nguyen Thi, Diem Quynh	16	Thai Binh	NT	22.06	
14	Do Hong, Tuoi	13	Thai Binh	NT	22.07	
15	Le Thu, Thuy	12	Hai Duong	23.00	22.46	
16	Le Thi, Lam Lam	15	Quan Doi	19.50	22.55	
17	Ha Phuong, Anh	13	Hai Duong	NT	22.97	
18	Bui Thi, Be Nhi	15	Tay Ninh	22.50	23.97	
19	Luong Thi, Ngo Anh	13	Nam Dinh	21.00	24.03	
20	Hoang Thi, Anh Thu	14	Thanh Hoa	NT	25.53	
21	Nguyen Thi, Phuong Linh	13	Hai Duong	20.00	26.02	
22	Tran Thi, Ngoc Lan	11	Hai Duong	23.00	26.77	
23	Cao Hoang, Yen Ngoc	13	Tay Ninh	23.20	26.81	
24	Nguyen Thi, Nguyen	17	Thanh Hoa	NT	31.69	

Event 221 Nam 100 M . Tu do

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Do Ngoc, Vinh	18	Ha Noi	51.00	53.01	
2	Bui Gia, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	52.90	53.45	
3	Ta Minh, Hieu	17	Hai Phong	54.00	54.69	
4	Do Thanh, Thuan	21	Binh Duong	55.80	55.01	
5	Le Do, Gia Khang	17	TP Ho Chi Minh	55.22	55.25	
6	Vo Dinh, Phi	17	Hai Phong	54.00	55.29	
7	Lai Duc, Khiem	18	TP Ho Chi Minh	55.30	55.34	
8	Truong Viet, Vu	18	TP Ho Chi Minh	55.11	55.42	
9	Tran Duy, Khoi	25	TP Ho Chi Minh	52.50	55.47	
10	Nguyen Hoang, Khang	19	Vinh Long	52.00	55.54	
11	Phuong Duc, Binh	19	Ha Noi	56.10	56.56	
12	Le Gia, Bao	15	Vinh Long	54.00	57.07	
13	Tran Anh, Tu	14	TP Ho Chi Minh	54.90	57.41	
14	Nguyen Van, Hai	19	Ha Noi	55.00	58.26	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022

Ket qua - Ngay thu hai

(Event 221 Nam 100 M . Tu do)

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
15 Nguyen Huu, Duc	15	Ha Noi	56.00	58.61	
16 Le Nguyen, Thanh Dan	16	TP Ho Chi Minh	58.55	58.62	
*17 Le Manh, Cuong	16	Ha Noi	56.50	59.23	
*17 Ta Viet, Anh	14	Quan Doi	56.00	59.23	
19 Le Nhat, Quang	15	Hai Phong	57.00	1:00.38	
20 Nguyen Van, An	18	Hai Duong	NT	1:01.71	
21 Ha Van, Toan	13	Ha Noi	59.00	1:02.28	
22 Ha Huy, Tien	12	Ha Noi	1:10.00	1:08.31	
23 Pham Ngoc, Luc	12	Thanh Hoa	NT	1:11.73	
24 Le Gia, Phuc	11	Thanh Hoa	1:15.00	1:18.09	
--- Bui Van, Hieu	11	Thanh Hoa	NT	DQ	
False start					
--- Nguyen Van, Manh	11	Thanh Hoa	1:22.00	DQ	
False start					
--- Le Anh, Bao Thai	18	Thanh Hoa	NT	XDQ	
False start					
--- Le Viet, Hoang	10	Thanh Hoa	NT	XDQ	
False start					
--- Le Hoang, Minh An	19	TP Ho Chi Minh	54.50	DNF	
Did not finish					

Event 222 Nu 100 M . Tu do

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Van	17	Thanh Hoa	56.50	58.07	
2 Vu Thi, Phuong Anh	21	TP Ho Chi Minh	59.00	59.71	
3 Nguyen Kha, Nhi	14	TP Ho Chi Minh	1:00.00	59.82	
4 Vu Thi, Phuong Anh'	14	TP Ho Chi Minh	59.00	59.93	
5 Le Quynh, Nhu	14	Dong Nai	1:00.30	1:01.95	
6 Tran Pham, Tu Minh	13	Dong Nai	1:01.00	1:03.02	
7 Le Thi, Thuy Trang	14	Da Nang	NT	1:03.08	
8 Lam My, Ngan	17	TP Ho Chi Minh	NT	1:03.31	
9 Ha Thi, Kieu My	14	An Giang	1:02.00	1:03.87	
10 Nguyen Thi, Dieu Linh	25	Quan Doi	1:00.00	1:04.10	
11 Hoang Thi, Trang	21	Thanh Hoa	NT	1:05.02	
12 Dinh Thi, Ngoc Diep	15	Ha Noi	1:04.00	1:05.49	
13 Bui Quynh, Anh	13	Ha Noi	1:05.00	1:05.63	
14 Nguyen Phuong, Thao	14	Quan Doi	1:03.00	1:05.88	
15 Le Thi, Thanh Tuyen	13	Dong Nai	1:01.00	1:06.08	
16 Nguyen Thu, Thao	16	Ha Noi	1:06.00	1:07.99	
17 Pham Nguyen, Nhu Y	15	Vinh Long	1:00.00	1:08.68	
18 Le Diem, Quynh	16	Ha Noi	1:07.00	1:09.14	
19 Dao Thi, Anh	14	Ha Noi	1:07.00	1:09.97	
20 Nguyen Thi, Minh Ha	13	Quan Doi	1:04.00	1:10.56	
21 Nguyen Thi, Yen Nhi	13	Hai Phong	NT	1:10.74	
22 Nguyen Ngoc, Giang	13	Ha Noi	1:10.00	1:11.26	
--- Pham Thi, Thuy Hoa	14	Thanh Hoa	1:07.00	X1:13.77	
--- Le Ngoc, Hieu Lam	13	Thanh Hoa	1:12.00	X1:15.94	
--- Le Thi, Anh Hien	12	Thanh Hoa	1:20.00	X1:23.13	
--- Tran Thi, Diep Chi	12	Thanh Hoa	1:20.00	X1:52.39	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022**Ket qua - Ngay thu hai****Event 223 Nam 100 M . CVD**

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vu Dang, Nhat Nam	18	Dong Nai	44.00	44.57	
2	Vu Van, Bac	20	Phu Tho	43.23	45.01	
3	Nguyen Le, Truyen Dat	16	Dong Nai	45.00	45.82	
4	Dang Gia, Huan	16	TP Ho Chi Minh	45.90	46.37	
5	Truong Minh, Quan	18	Quan Doi	46.00	46.42	
6	Le Quy, Don	27	Quan Doi	45.00	47.61	
7	Dang Trong, Minh	16	Thanh Hoa	45.60	48.20	
8	Nguyen Ngoc, Huynh	27	Dong Nai	44.50	48.57	
9	Ho Phuoc, Tai	17	Vinh Long	45.00	48.60	
10	Vu Ngoc, Diep	14	Hai Duong	48.00	48.66	
11	Le Dinh, Tam	18	Thanh Hoa	NT	48.95	
12	Nguyen Ngoc, Quang Minh	16	TP Ho Chi Minh	47.70	49.69	
13	Nguyen Nam, Khanh	14	Hai Duong	NT	50.26	
14	Nguyen Van, Thanh	16	Nam Dinh	48.00	50.32	
15	Pham Nhat, Anh	14	Nam Dinh	49.00	51.16	
16	Pham Van, Xuan	15	Hai Duong	NT	51.54	
17	Nguyen Huynh, Quoc Thang	13	Tay Ninh	53.50	52.88	
18	Bui Van, Truong	16	Phu Tho	1:46.00	53.00	
19	Nguyen Xuan, Hoang	14	Thanh Hoa	NT	54.44	
20	Do Thanh, Thao	19	Quan Doi	45.00	56.43	
21	Doan Van, Thien	18	Quan Doi	NT	59.81	

Event 224 Nu 100 M . CVD

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Cao Thi, Duyen	21	Thanh Hoa	46.80	49.36	
2	Pham Thi, Thu	20	Hai Duong	48.50	50.91	
3	Le Thi, Thanh Van	18	Hai Duong	NT	50.92	
4	Nguyen Thi, Thao	18	Nam Dinh	48.00	51.01	
5	Vo Thi, Tuyen Hoa	19	Dong Nai	51.00	52.80	
6	Thach Thi, Diem My	15	Dong Nai	51.50	53.42	
7	Nguyen Thi, Thuy	18	Nam Dinh	52.00	54.21	
8	Tran Thi, My Duyen	18	Tien Giang	53.00	55.76	
9	Kieu Thi, Anh Vien	15	Dong Nai	52.50	56.56	
10	Thach Thi, Thao Suong	17	Quan Doi	53.00	56.94	
11	Le Thi, Nhung	13	Thanh Hoa	NT	57.06	
12	Nguyen Thi, Nguyen	17	Thanh Hoa	NT	57.73	
13	Nguyen Thi, Thuy Duong	13	Tien Giang	55.00	58.04	
14	Le Thi, Lam Lam	15	Quan Doi	53.00	58.47	
15	Nguyen Thi, Phuong Linh	13	Hai Duong	55.00	1:01.53	
16	Vu Luu, Bao Ngoc	12	Thanh Hoa	NT	1:01.62	
17	Luong Thi, Ngo Anh	13	Nam Dinh	54.00	1:02.49	
18	Nguyen Ngoc, Trieu Man	12	Tay Ninh	1:00.00	1:03.25	
19	Tran Thi, Ngoc Lan	11	Hai Duong	57.00	1:06.91	
20	Mai Ngoc, Nhu Truc	16	Quan Doi	53.00	1:08.86	

Event 225 Nam 200 M . Buom

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Huy, Hoang	22	Quang Binh	1:58.80	2:04.42	
2	Ngo Phuoc, Tan	21	An Giang	2:06.00	2:08.39	
3	Bui Gia, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	2:04.69	2:09.86	
4	Huynh Ha, Trong Khoi	17	Ben Tre	2:09.00	2:11.84	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022

Ket qua - Ngay thu hai

(Event 225 Nam 200 M . Buom)

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
5	Nguyen Tri, Phong	14	Can Tho	2:06.00	2:12.18	
6	Nguyen Van, Hai	19	Ha Noi	2:07.00	2:14.07	
7	Phuong Duc, Binh	19	Ha Noi	2:08.00	2:14.41	
8	Le Gia, Bao	15	Vinh Long	2:12.00	2:20.34	
9	Nguyen Huu, Duc	15	Ha Noi	2:12.00	2:23.87	
10	Cao Van, Dung	19	Ha Noi	2:04.00	2:25.70	
11	Vo Minh, Hieu	16	Dong Nai	1:15.00	2:26.95	
12	Ha Huy, Tien	12	Ha Noi	2:50.00	2:59.22	
---	Nguyen Hoang, Dang Did not finish	14	An Giang	2:18.00	DNF	

Event 226 Nu 200 M . Buom

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Thi, My Thao	26	Binh Phuoc	2:12.14	2:16.59	
2	Pham Nguyen, Nhu Y	15	Vinh Long	2:17.00	2:22.95	
3	Le Thi, Thuy Trang	14	Da Nang	NT	2:25.28	
4	Nguyen Le, Gia Han	12	Dong Nai	2:26.00	2:34.01	
5	Dao Thi, Anh	14	Ha Noi	2:36.00	2:40.81	
6	Nguyen Ngoc, Giang	13	Ha Noi	2:51.00	2:57.76	
---	Nguyen Ngoc, Tuyet Han Did not finish	13	Dong Thap	2:25.00	DQ	
---	Tran Pham, Tu Minh Did not finish	13	Dong Nai	2:30.00	DNF	
---	Nguyen Thi, Nhat Lam Did not finish	19	Vinh Long	2:20.00	DNF	

Event 227 Nam 400 M . VHCV

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Luu Nguyen, Duc Tam	25	TP Ho Chi Minh	3:06.00	3:09.48	
2	Dang Duc, Manh	20	Quan Doi	3:10.00	3:12.60	
3	Kim Anh, Kiet	18	Quan Doi	3:08.00	3:13.62	
4	Nguyen Tien, Dat	18	TP Ho Chi Minh	3:20.00	3:15.40	
5	Pham Le, Minh Phuc	18	TP Ho Chi Minh	3:15.00	3:19.70	
6	Do Thanh, Thao	19	Quan Doi	3:11.00	3:26.26	
7	Nguyen Khang, Dung	15	TP Ho Chi Minh	3:27.00	3:27.21	
8	Nguyen Phan, Minh Anh	16	TP Ho Chi Minh	3:27.00	3:30.01	
9	Tran Phuc, Nguyen	17	TP Ho Chi Minh	3:24.00	3:35.15	
10	Nguyen Dinh, Khiet	14	Hai Duong	3:35.00	3:42.00	
11	Dinh Ngoc, Anh	17	Thai Binh	NT	3:47.84	
---	Nguyen Dac, Thang Did not finish	18	Thai Binh	NT	DQ	

Event 228 Nu 400 M . VHCV

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Hong Diep	18	Thai Binh	NT	3:32.56	
2	Mai Ngoc, Nhu Truc	16	Quan Doi	3:30.00	3:34.22	
3	Pham Thi, Thu	20	Hai Duong	3:35.00	3:37.25	
4	Nguyen Thi, Hue	26	Thai Binh	NT	3:43.57	
5	Son Thi, My Nhung	16	Quan Doi	3:35.00	3:48.28	
6	Tran Thi, Hoai Thuong	14	Dong Nai	3:35.00	3:49.77	
7	Thach Thi, Thao Suong	17	Quan Doi	3:35.00	3:53.34	
8	Le Thi, Lam Lam	15	Quan Doi	3:35.00	3:57.32	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022**Ket qua - Ngay thu hai****(Event 228 Nu 400 M . VHCV)**

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
9	Nguyen Thi, Diem Quynh	16	Thai Binh	NT	3:58.47	
10	Ha Phuong, Anh	13	Hai Duong	3:50.00	4:06.76	
11	Nguyen Thi, Phuong Linh	13	Hai Duong	3:50.00	4:15.64	
---	Lam Nhat, Vy Did not finish	17	Tay Ninh	3:50.00	DNF	
---	Le Thu, Thuy Did not finish	12	Hai Duong	4:00.00	DNF	

Event 229 Nam 200 M . Hon hop

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Cao Van, Dung	19	Ha Noi	2:05.00	2:07.27	
2	Do Ngoc, Vinh	18	Ha Noi	2:06.00	2:14.32	
3	Nguyen Viet, Tuong	18	Da Nang	2:10.00	2:15.58	
4	Lai Duc, Khiem	18	TP Ho Chi Minh	2:13.85	2:17.52	
5	Le Gia, Bao	15	Vinh Long	2:15.00	2:20.82	
6	Ta Viet, Anh	14	Quan Doi	2:15.00	2:22.80	
7	Vo Minh, Hieu	16	Dong Nai	2:20.00	2:23.25	
8	Le Manh, Cuong	16	Ha Noi	2:15.00	2:23.98	
9	Nguyen Huu, Duc	15	Ha Noi	2:18.00	2:26.74	
10	Vo Van, Nhat	15	Quan Doi	2:25.00	2:29.95	
11	Ha Van, Toan	13	Ha Noi	2:36.00	2:38.94	
12	Ha Huy, Tien	12	Ha Noi	2:42.00	2:49.01	
---	Nguyen Hoang, Dang Did not finish - Misc	14	An Giang	2:16.00	DNF	

Event 230 Nu 200 M . Hon hop

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Thi, My Thao	26	Binh Phuoc	2:20.05	2:23.69	
2	Nguyen Thi, Nhat Lam	19	Vinh Long	2:22.00	2:23.72	
3	Vu Thi, Phuong Anh	21	TP Ho Chi Minh	2:25.00	2:25.78	
4	Nguyen Ngoc, Tuyet Han	13	Dong Thap	2:25.00	2:31.41	
5	Le Thi, Thuy Trang	14	Da Nang	NT	2:33.03	
6	Dang Hoang, Bao Tien	19	TP Ho Chi Minh	NT	2:36.68	
7	Nguyen Phuong, Thao	14	Quan Doi	2:35.00	2:37.78	
8	Tran Pham, Tu Minh	13	Dong Nai	2:28.00	2:38.85	
9	Le Thi, Kim Ngan	11	An Giang	2:55.00	2:40.42	
10	Le Quynh, Nhu	14	Dong Nai	2:30.00	2:40.89	
11	Dinh Thi, Ngoc Diep	15	Ha Noi	2:36.00	2:41.20	
12	Pham Nguyen, Nhu Y	15	Vinh Long	2:25.00	2:41.99	
13	Bui Quynh, Anh	13	Ha Noi	2:40.00	2:43.30	
14	Dao Thi, Anh	14	Ha Noi	2:41.00	2:45.48	
15	Nguyen Thi, Minh Ha	13	Quan Doi	2:35.00	2:45.90	
16	Nguyen Ngoc, Giang	13	Ha Noi	2:40.00	2:54.16	

Event 231 Nam 800 M . Tu do

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Huy, Hoang	22	Quang Binh	7:50.50	8:15.28	
2	Do Ngoc, Vinh	18	Ha Noi	8:10.00	8:23.36	
3	Cao Van, Dung	19	Ha Noi	8:20.00	8:39.37	
4	Nguyen Hoang, Dang	14	An Giang	8:34.00	8:44.43	
5	Nguyen Tri, Phong	14	Can Tho	8:30.00	8:57.10	
6	Do Tran, An	14	TP Ho Chi Minh	8:54.00	9:01.03	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022**Ket qua - Ngay thu hai****(Event 231 Nam 800 M . Tu do)**

	Họ tên	Tuoi	Đơn vị	Seed Time	Finals Time	Points
7	Le Gia, Bao	15	Vinh Long	8:50.00	9:08.29	
8	Ta Viet, Anh	14	Quan Doi	8:25.00	9:15.39	
9	Phan Le, Thien Thông	14	TP Ho Chi Minh	9:15.99	9:26.32	
10	Le Manh, Cuong	16	Ha Noi	9:15.00	9:47.20	
11	Ha Van, Toan	13	Ha Noi	11:00.00	10:36.15	
---	Ha Huy, Tien	12	Ha Noi	11:15.00	DNF	
	Did not finish					
---	Vo Minh, Hieu	16	Dong Nai	8:55.00	DNF	
	Did not finish					

Event 232 Nu 800 M . Tu do

	Họ tên	Tuoi	Đơn vị	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Thi, My Thao	26	Binh Phuoc	8:54.55	9:19.30	
2	Le Thu, Thuy	15	Dong Nai	9:22.50	9:19.91	
3	Pham Nguyen, Nhu Y	15	Vinh Long	9:30.00	9:41.52	
4	Nguyen Ngoc, Tuyet Han	13	Dong Thap	9:40.00	9:45.22	
5	Tran Pham, Tu Minh	13	Dong Nai	9:35.00	9:59.69	
---	Nguyen Thi, Nhat Lam	19	Vinh Long	9:45.00	DNF	
	Did not finish					